

NỘI DUNG TIN BÀI ĐĂNG KÝ

1. Chuyên mục đăng tin: Bản tin pháp luật số 04 năm 2021.
2. Nội dung tin bài: Văn bản có hiệu lực từ tháng 05 năm 2021.

Trong tháng 05/2021 các chính sách mới có thay đổi liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gồm: 03 Nghị định, 03 Thông tư. Bộ phận Thanh tra - Pháp chế thuộc phòng Tổng hợp tóm tắt trích dẫn, đăng tải các văn bản trên để người lao động trong Công ty được biết, tham khảo, phục vụ công tác.

DANH SÁCH VÀ NỘI DUNG ĐĂNG BÀI BẢN TIN PHÁP LUẬT

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
Nghị định			
1	Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24/02/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.	24/02/2021	01/5/2021
2	Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân.	29/3/2021	14/5/2021
	Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	30/3/2021	15/5/2021
Thông tư			

1	Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 26/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	26/3/2021	01/5/2021
2	Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.	22/3/2021	10/5/2021
3	Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 16/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.	16/3/2021	01/5/2021

Tóm tắt và trích dẫn

I. Nghị định

1. Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24/02/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

Theo quy định mới, người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp thẩm định giá yêu cầu phải có ít nhất 03 năm là thẩm định viên về giá hành nghề trước khi đảm nhiệm các vị trí nêu trên. Đồng thời không là người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của DN thẩm định giá đã bị thu hồi GCN.

Nghị định cũng bổ sung quy định mới về nghĩa vụ báo cáo kết quả thẩm định giá, Chứng thư thẩm định giá của thẩm định viên về hành nghề. Theo đó, thẩm định viên về giá hành nghề trừ thẩm định viên về giá hành nghề là người đại diện theo pháp luật của DN phải ký ít nhất 10 bộ Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo kết quả thẩm định giá trong năm được thông báo hành nghề.

Theo quy định, đến hết ngày 15/12 của năm hành nghề, thẩm định viên về giá đã hành nghề từ 06 tháng trong năm trở lên không ký đủ 10 bộ Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo kết quả thẩm định giá trong năm thì không được đăng ký hành nghề trong năm tiếp theo.

2. Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân.

Theo đó, Chính phủ bổ sung một số hoạt động xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư như sau: Sao lưu dự phòng, đồng bộ hệ thống, phục hồi dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu; Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng Cơ sở dữ liệu. Trước đây, việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chỉ gồm các hoạt động: Lưu trữ, bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin trong cơ sở dữ liệu; Vận hành thử, hiệu chỉnh cơ sở dữ liệu; Thu thập, chuẩn hóa, nhập dữ liệu...

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng bổ sung thêm quy định về trách nhiệm phối hợp của cơ quan có thẩm quyền với cơ quan đăng ký hộ tịch, cơ quan liên quan và công dân trong việc kiểm tra thông tin về công dân khi có thông tin không thống nhất. Mặt khác, theo quy định mới thông tin đã thu thập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của công dân phải được lưu trữ đầy đủ và thể hiện được quá trình lịch sử các lần cập nhật, thay đổi, điều chỉnh.

3. Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Cụ thể, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được xem xét điều chỉnh khi có một trong 04 trường hợp sau đây (thay vì 06 trường hợp như quy định cũ): Có sự điều chỉnh nội dung của giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước mà dẫn đến sự thay đổi về căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác theo quy định của Nghị định này hoặc dẫn đến có sự thay đổi về nội dung phê duyệt tiền cấp quyền khai thác trước đó; Việc điều chỉnh chỉ thực hiện đối với thời hạn còn lại của giấy phép và không quá 20% so với số tiền còn lại phải nộp đã được phê duyệt trước đó;...

Bên cạnh đó, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước dưới đất thuộc một trong các trường hợp sau đây phải nộp tiền khai thác tài nguyên nước: Khai thác nước mặt để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp, bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt; Khai thác nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, tưới cà phê, cao su, điều, chè, hồ tiêu và cây công nghiệp dài ngày khác với quy mô từ 20m³/ngày đêm trở lên.

II. Thông tư

1. Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 26/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Theo đó, doanh nghiệp phải tiến hành đối chiếu, bổ sung, cập nhật thông tin và phản hồi về Phòng Đăng ký kinh doanh trong vòng 90 ngày, kể từ ngày Phòng Đăng ký kinh doanh gửi thông báo về việc rà soát thông tin đăng ký doanh nghiệp. Mặt khác, doanh nghiệp cũng phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các thông tin phản hồi về.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng quy định Trung tâm hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cung cấp thông tin của tất cả các doanh nghiệp lưu trữ trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Phòng Đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cung cấp thông tin về doanh nghiệp lưu trữ tên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp do địa phương quản lý. Mức phí cung cấp thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Theo đó, cơ quan thanh tra có 03 loại báo cáo là báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất. Trong đó, báo cáo định kỳ sẽ được thực hiện hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và hằng năm; báo cáo chuyên đề cung cấp thông tin có tính chuyên sâu về một chủ đề và được thực hiện một hoặc nhiều lần trong khoảng thời gian nhất định. Trường hợp phát sinh bất thường trong quá trình thực hiện công việc hoặc theo yêu cầu của cấp trên thì sẽ tiến hành báo cáo đột xuất.

Các loại báo cáo nói trên được thể hiện bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, có chữ ký của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị và được đóng dấu theo quy định. Báo cáo sẽ được gửi đến cơ quan nhận báo cáo qua Hệ thống văn bản điện tử trong cơ quan hành chính Nhà nước hoặc thông qua một số phương thức khác như:

Phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo của Thanh tra Chính phủ; Thư điện tử của cơ quan hành chính Nhà nước; Gửi trực tiếp; Gửi qua Fax; Gửi qua dịch vụ bưu chính.

3. Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 16/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Cụ thể, người nộp thuế là cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được cấp chứng thư số hoặc cá nhân chưa có chứng thư số nhưng đã có mã thuế được đăng ký đề cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế. Người nộp thuế truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế đăng ký giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử, ký điện tử và gửi. Chậm nhất 15 phút sau khi nhận được hồ sơ, Cổng thông tin điện tử gửi thông báo cho người nộp thuế.

Bên cạnh đó, người nộp thuế truy cập vào Cổng trao đổi thông tin của Ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; hoặc Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế; hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền lựa chọn nộp thuế thông qua kênh giao dịch điện tử của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và thực hiện lập chứng từ nộp Ngân sách Nhà nước theo mẫu, trong đó đảm bảo đủ thông tin trên Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, người nộp thuế sử dụng tài khoản giao dịch thuế trên điện tử truy cập Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để tra cứu, xem, in toàn bộ thông tin về hồ sơ, chứng từ, thông báo, quyết định, văn bản đã nhận/gửi giữa cơ quan thuế và người nộp thuế; tra cứu nghĩa vụ kê khai, tra cứu thông tin nghĩa vụ theo hồ sơ, chứng từ, quyết định; tra cứu số thuế còn phải nộp.

Biên tập viên
(Đã ký)

Bộ phận Thanh tra - Pháp Chế
(Đã ký)

Đỗ Xuân Sơn

Dương Công Hoan

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐT VÀ PT ĐIỆN SÊ SAN 3A
BAN BIÊN TẬP WEBSITE

BM03-01-01

PHIẾU BIÊN TẬP TIN BÀI

1. Biên tập viên: Đỗ Xuân Sơn
2. Ngày biên tập: 27/4/2021.
3. Nội dung đăng tin: Văn bản có hiệu lực từ tháng 05 năm 2021.

Kiểm duyệt thông tin:

Thường trực BBT
(*Đã ký*)

Duyệt đăng tin
(*Đã ký*)